NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI KỸ NĂNG THUYẾT TRÌNH BẰNG TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ BA CHUYÊN NGÀNH SƯ PHẠM TIẾNG ANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Nguyễn Thanh Minh*, Nguyễn Thị Quỳnh*, Phạm Thị Thu Hiền*, Nguyễn Tùng Chi*, Cao Thị Mỹ Hạnh*
Email: nguyenthanhminh@hdu.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 05/10/2023
Ngày phản biện đánh giá: 15/05/2024
Ngày bài báo được duyệt đăng: 28/05/2024

DOI: 10.59266/houjs.2024.398

Tóm tắt: *Thuyết trình bằng tiếng Anh đối với sinh viên ngành Sư phạm tiếng Anh - Trường Đại học Hồng Đức là một kĩ năng quan trọng trong suốt quá trình học tập. Ở hầu hết các môn học chuyên ngành, sinh viên đều được yêu cầu thuyết trình lưu loát bằng tiếng Anh; Tuy nhiên, thực tế cho thấy, sinh viên gặp nhiều khó khăn để có một bài thuyết trình hiệu quả. Bài báo nhằm mục đích đi sâu phân tích, tìm ra những yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh của sinh viên năm thứ ba chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh - Trường Đại học Hồng Đức, qua đó đề xuất những giải pháp khắc phục, những bài học kinh nghiệm hữu ích giúp các bạn sinh viên sử dụng hiệu quả kỹ năng thuyết trình để phục vụ cho công việc học tập và có thể áp dụng trong tương lai nhằm đạt hiệu quả tối ưu dựa trên nền tảng kiến thức của bản thân.*

Từ khóa: *thuyết trình bằng tiếng Anh, Sư phạm Tiếng Anh, giải pháp khắc phục, kỹ năng thuyết trình.*

I. Đặt vấn đề

Kỹ năng thuyết trình là một trong những kỹ năng quan trọng không chỉ trong quá trình học tiếng Anh mà còn trong nhiều lĩnh vực khác. Thông qua việc thuyết trình, người học có cơ hội cải thiện vốn từ, ngữ pháp và phát triển khả năng diễn đạt trong môi trường chuyên nghiệp.

Việc thành thạo kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh của sinh viên rất quan trọng trong nhiều khía cạnh. Đầu tiên, nó giúp sinh viên tự tin và hiệu quả khi tham gia các buổi thuyết trình, hội thảo hoặc diễn đàn quốc tế. Thứ hai, việc thuyết trình bằng tiếng Anh cũng giúp sinh viên rèn kỹ năng nghiên cứu và tổ chức thông tin một cách

* Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Hồng Đức

cẩn thận và có hệ thống. Định hình vấn đề, thu thập thông tin, phân tích dữ liệu và trình bày kết quả đòi hỏi sự tư duy logic và khả năng sáng tạo. Vì vậy, việc thành thạo kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển cá nhân và nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường lao động. Sinh viên sẽ có cơ hội mở rộng mạng lưới giao tiếp, tiếp cận nguồn tài nguyên và định hình thành công cho tương lai của mình.

Tuy nhiên, hiện nay nhiều sinh viên gặp khó khăn trong việc phát triển kỹ năng này. Chính vì vậy, bài báo nhằm phân tích yếu tố ảnh hưởng và đề xuất các phương pháp cải thiện kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh. Ngoài ra, nghiên cứu này trở thành cơ sở giúp giảng viên và sinh viên xác định, tập trung vào đúng trọng tâm yêu cầu của kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh nhằm nâng cao hiệu quả học tập, giảng dạy.

II. Cơ sở lý thuyết

2.1. Tổng quan về kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh

2.1.1. Các khái niệm về thuyết trình

Gufta (2008) định nghĩa: một bài thuyết trình bằng miệng được coi như là một cách trang trọng để truyền đạt thông điệp của bạn tới khán giả.

Theo Comfort (1995), thuyết trình là một loại hoạt động phổ biến trong đó một hoặc nhiều sinh viên đưa ra một bài thuyết trình về một chủ đề mà chính sinh viên lựa chọn hoặc được giáo viên đưa ra.

Trong cuốn sách "Kỹ năng thuyết trình" (2011), PGS.TS Dương Thị Liễu định nghĩa như sau: Thuyết trình là trình bày bằng lời trước nhiều người về một vấn đề nào đó nhằm cung cấp thông tin hoặc thuyết phục, gây ảnh hưởng đến người khác.

Theo Huỳnh Văn Sơn (2012), thuyết trình là một phần bài thực hành thường được dùng trong lớp nhằm tăng cường kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng trình bày vấn đề trước công chúng. Đối với việc học tiếng Anh, thuyết trình còn giúp tăng cường thực hành nghe nói tiếng Anh, giúp học viên tự tin hơn khi dùng tiếng Anh, thúc đẩy thảo luận tự phát và đem lại cơ hội thực hành các tình huống giao tiếp thực tế trong tương lai.

Có thể thấy, thuyết trình bằng tiếng Anh là trình bày rõ ràng một vấn đề trước nhiều người bằng tiếng Anh. Thuyết trình là một nghệ thuật, người thuyết trình được ví như là một nghệ sĩ hay diễn viên đứng trước công chúng, thuyết trình là một kỹ năng được phát triển thông qua kinh nghiệm và đào tạo. Hay nói một cách dễ hiểu hơn, thuyết trình là trình bày bằng lời trước nhiều người nghe về một vấn đề nào đó nhằm cung cấp thông tin hoặc thuyết phục, gây ảnh hưởng đến người nghe.

2.1.2. Tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh

Kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh là quan trọng và cần thiết cho sinh viên, đặc biệt là trong ngành Sư phạm Tiếng Anh. Khi thuyết trình, sinh viên có thể cải thiện kỹ năng giao tiếp và truyền đạt thông tin hiệu quả, biết cách kết hợp giữa ngôn ngữ, sự tương tác và quản lý thời gian.

Thuyết trình bằng tiếng Anh cũng giúp rèn luyện kỹ năng nghiên cứu và tổ chức thông tin logic. Sinh viên thành thạo kỹ năng thuyết trình sẽ tự tin thể hiện ý kiến và xây dựng uy tín với người nghe.

Điều này không chỉ quan trọng trong học tập mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển cá nhân và chuyên môn của sinh viên Sư phạm Tiếng Anh. Tóm lại, việc rèn luyện kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh là không thể thiếu cho phát triển toàn diện của sinh viên.

2.1.3. Những đặc điểm của một bài thuyết trình bằng tiếng Anh

Một bài thuyết trình bằng tiếng Anh hiệu quả có các đặc điểm chính sau:

Mục tiêu rõ ràng: Bài thuyết trình thường có một mục tiêu cụ thể được xác định từ trước, nhằm truyền đạt thông điệp, cung cấp thông tin, thuyết phục hoặc giải thích một vấn đề nào đó.

Cấu trúc logic: Bài thuyết trình thường được tổ chức theo một cấu trúc logic và có sự liên kết giữa các phần, bao gồm sự giới thiệu, phát triển nội dung và kết luận.

Nội dung chất lượng: Nội dung của bài thuyết trình cần phải chính xác, thú vị và phản ánh đúng nhu cầu và mong muốn của đối tượng người nghe. Thông tin được trình bày cần được hỗ trợ bằng chứng cụ thể và minh họa một cách rõ ràng.

Ngôn ngữ phù hợp: Sử dụng ngôn ngữ phù hợp với đối tượng người nghe và mục tiêu của bài thuyết trình. Sử dụng từ ngữ dễ hiểu, tránh sử dụng thuật ngữ chuyên ngành quá phức tạp nếu đối tượng người nghe không phải là chuyên gia trong lĩnh vực đó.

Sự tương tác: Bài thuyết trình thường tạo ra sự tương tác với đối tượng người nghe thông qua việc sử dụng câu hỏi, ví dụ hoặc hoạt động thảo luận. Sự tương tác này giúp tạo ra một môi trường tham gia tích cực và tạo ra hiệu ứng giao tiếp hai chiều.

Kỹ thuật trình bày: Người thuyết trình thường sử dụng các kỹ thuật trình bày như sử dụng slide, áp dụng kỹ năng nói chuyện tự tin và rõ ràng, giữ liên lạc mắt với đối tượng người nghe và sử dụng ngôn ngữ cơ thể tích cực.

Thời lượng phù hợp: Bài thuyết trình thường có thời lượng phù hợp với nội dung và mục tiêu của nó, tránh sự quá dư thừa hoặc thiếu sót trong thông tin trình bày.

Hiệu ứng hấp dẫn: Bài thuyết trình thường được thiết kế để thu hút sự chú ý của đối tượng người nghe thông qua việc sử dụng hình ảnh, video, trích dẫn, hoặc các kỹ thuật thuyết trình khác.

2.2. Những khó khăn của sinh viên khi thuyết trình bằng tiếng Anh

Khi thuyết trình bằng tiếng Anh, sinh viên thường gặp một số khó khăn sau:

Ngữ pháp và từ vựng: Nhiều sinh viên còn mắc lỗi về ngữ pháp và từ vựng trong khi thuyết trình bằng tiếng Anh. Trong một số ngữ cảnh, khiến cho người nghe khó nắm bắt được vấn đề.

Phát âm, giọng nói và ngôn ngữ phi lời nói: Sinh viên còn chưa nắm vững cách điều chỉnh tốc độ của lời nói, âm lượng và cách sử dụng ngôn ngữ cơ thể, làm giảm đi sự rõ ràng và sự hấp dẫn của bài thuyết trình.

Tổ chức nội dung và trực quan hóa: Nhiều sinh viên còn chưa biết cách xây dựng một bài thuyết trình với cấu trúc rõ ràng, mạch lạc, và có tính logic, chưa biết cách sử dụng các công cụ trực quan như slide, hình ảnh, biểu đồ, hoặc video để hỗ trợ cho bài thuyết trình, làm giảm

đi sự thống nhất và sự sinh động của bài thuyết trình.

Tương tác và quản lý thời gian: Bài thuyết trình của sinh viên có thể bị quá ngắn hoặc quá dài, hoặc không cân bằng giữa các phần, làm giảm đi sự tập trung và sự hài lòng của người nghe.

III. Phương pháp nghiên cứu

3.1 Bối cảnh nghiên cứu

Hầu hết sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh không chỉ trong giao tiếp mà còn trong công việc sau này.

Sinh viên năm thứ ba chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh thường áp dụng kỹ năng này trong học tập các môn chuyên ngành. Tuy nhiên, nhiều sinh viên vẫn còn gặp khó khăn khi thực hiện thuyết trình. Bên cạnh đó, phong cách trình bày thường thiếu tự tin, lúng túng và ít tương tác, có sinh viên chỉ đọc nội dung mà không tạo điểm nhấn hay tương tác với khán giả. Đây là tình trạng phổ biến trong các nhóm sinh viên khi thuyết trình bằng tiếng Anh.

3.2. Đối tượng và khách thể nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là các yếu tố ảnh hưởng tới kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh của sinh viên năm thứ ba chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh - trường Đại học Hồng Đức.

Khách thể nghiên cứu là 210 sinh viên năm thứ ba chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh, trường Đại học Hồng Đức. Mỗi sinh viên xuất phát điểm có một nền tảng kiến thức, kĩ năng khác nhau, có những sinh viên có kĩ năng tốt thích nghi nhanh với những yêu cầu của môi trường mới bên cạnh đó có nhiều sinh viên gặp khó khăn trong việc đáp ứng những yêu cầu kĩ năng học tập, một trong những kĩ năng đó là kĩ năng thuyết trình bằng tiếng Anh - kĩ năng được sử dụng trong hầu hết các môn học chuyên ngành tiếng Anh.

3.3. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện được mục tiêu nghiên cứu, nhóm nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp và kỹ thuật khác nhau, như: khảo sát, thống kê, phân tích, tổng hợp, quan sát, phỏng vấn; và các vấn đề lý luận liên quan đến lý thuyết về thuyết trình, tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình, những khó khăn và giải pháp giải quyết khó khăn gặp phải khi sử dụng kĩ năng thuyết trình.

3.4. Công cụ nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu sử dụng kết hợp ba công cụ để thu thập dữ liệu: *bảng câu hỏi, phỏng vấn cá nhân* và *quan sát.* Các công cụ thu thập dữ liệu này được xây dựng dựa trên các tiêu chí cần thiết cho một bài thuyết trình hiệu quả và rubrics chấm k*ĩ năng thuyết trình của sinh viên đang được áp dụng tại Khoa Ngoại ngữ của Trường ĐHHĐ.* Mục đích là nhằm tìm hiểu nhận thức của sinh viên, khả năng của sinh viên trong việc thuyết trình cũng như đánh giá của chính sinh viên về kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh của minh. Quan trọng hơn, các câu trả lời qua *bảng câu hỏi, phỏng vấn cá nhân* và *quan sát* giúp nhóm nghiên cứu tìm ra được các yếu tố ảnh h*ưởng* tới kĩ năng thuyết trình bằng tiếng Anh của sinh viên, qua đó đề xuất các giải pháp.

3.4.1. Bảng câu hỏi

Nhóm nghiên cứu sử dụng một bảng câu hỏi được thiết kế để đánh giá các yếu tố

ảnh hưởng đến kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh của sinh viên. Bảng câu hỏi này bao gồm một loạt các câu hỏi đóng và câu hỏi mở, mang lại sự cân bằng giữa độ sâu và tính xác thực của thông tin với dữ liệu tùy chọn cố định, dễ định tính hơn.

3.4.2. Phỏng vấn cá nhân

Nhóm nghiên cứu tiến hành một loạt các cuộc phỏng vấn cá nhân để thu thập thông tin chi tiết và sâu sắc về các yếu tố mà sinh viên cho là ảnh hưởng đến kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh.

3.4.3. Quan Sát

Nhóm nghiên cứu thực hiện quan sát trực tiếp các buổi thuyết trình bằng tiếng Anh của sinh viên để đánh giá các yếu tố như ngôn ngữ cơ thể, sự tự tin khi thuyết trình bằng tiếng Anh, sự tương tác với khán giả, và hiệu suất chung trong một môi trường thực tế.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. Kết quả khảo sát

4.1.1. Kết quả khảo sát nhận thức của sinh viên về kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh

4.1.1.1. Nhận thức của sinh viên về tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình

Phần lớn sinh viên (99,04%) cho rằng kỹ năng thuyết trình là *rất quan trọng*. Điều đó cho thấy, hầu hết các sinh viên đều nhận thức được tầm quan trọng và tính thực tiễn của kỹ năng thuyết trình đối với công việc tương lai của mình.

4.1.1.2. Sinh viên tự đánh giá về kỹ năng thuyết trình của mình

Hầu hết sinh viên đều đánh giá kỹ năng thuyết trình của mình ở mức dưới trung bình. 90/210 sinh viên (43%) đánh giá kỹ năng thuyết trình của mình ở điểm 4/10; 21% nghĩ rằng mình ở mức điểm 3/10. Mức điểm 6/10 được lựa chọn bởi 21 sinh viên.

4.1.2. Kết quả khảo sát những khó khăn của sinh viên trong kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh

4.1.2.1. Khó khăn của sinh viên trong quá trình chuẩn bị buổi thuyết trình

Sinh viên gặp nhiều khó khăn trong quá trình chuẩn bị thuyết trình. Khó khăn phổ biến nhất là việc ghi nhớ nội dung trong bài thuyết trình (74% sinh viên). Ngoài ra, luyện nói cũng là một khó khăn đáng chú ý với tỷ lệ 39% sinh viên gặp vấn đề (13% đánh giá là rất khó, 26% đánh giá là khó). Mặc dù việc chọn nội dung cho bài thuyết trình cũng được đánh giá là *khó khăn*, nhưng tỷ lệ sinh viên đánh giá yếu tố này *dễ,* cao hơn nhiều so với tỷ lệ gặp khó khăn. Cuối cùng, vấn đề với việc có quá nhiều nguồn thông tin cũng được sinh viên nhận thấy. Tuy nhiên, chỉ có 55 sinh viên (26%) tham gia khảo sát và đánh giá ở mức độ *rất khó*.

4.1.2.2. Khó khăn của sinh viên trong việc thực hiện buổi thuyết trình

** Khó khăn của sinh viên trong việc thu hút và duy trì sự chú ý của khán giả*

Với câu hỏi khảo sát về việc "thuyết trình với cách phát âm rõ ràng" được xác định là khó khăn nhất đối với sinh viên. Gần một phần ba số sinh viên được hỏi (31%) thừa nhận rằng nó *rất khó*. Không ai trong số sinh viên nghĩ rằng nhiệm vụ này *rất dễ*. "Duy trì mạch nói" cũng là một thách thức đối với sinh viên. Hầu hết sinh viên đánh giá là *rất khó* và *khó*. Tương tự, tỷ lệ cao sinh viên đánh giá

rằng "tự tin thuyết trình" là *rất khó* (21%) và *khó* (26%).

Về vấn đề "biết cách bắt đầu", sinh viên thường cảm thấy dễ dàng hơn so với việc "biết cách kết thúc". Cụ thể, trong số 210 sinh viên được hỏi, có 110 sinh viên (53%) cho rằng bắt đầu một bài thuyết trình là điều dễ dàng. Ngoài ra, việc "Sử dụng công cụ hỗ trợ thuyết trình" không phải là một nhiệm vụ quá khó khăn với 40% sinh viên đánh giá *rất dễ*. Tương tự, việc "biết đứng ở đâu" cũng là một thử thách dễ dàng với chỉ 28 sinh viên đánh giá là *khó*. Tuy nhiên, câu hỏi "Yêu cầu khán giả chú ý đến mình" dường như vừa dễ vừa khó khi 83 sinh viên đã chọn mức độ *khó* và *rất khó* cho nhiệm vụ này.

** Khó khăn của sinh viên liên quan đến ngôn ngữ cơ thể*

Với câu hỏi liên quan tới "giữ ánh mắt giao tiếp với khán giả" được đánh giá là khó khăn nhất, với 26% sinh viên được hỏi đánh giá là *rất khó* và 40% sinh viên đánh giá là *khó*. "Thực hiện chuyển động thích hợp trong khi thuyết trình" và "Duy trì nét mặt thân thiện" cũng là hai khó khăn đáng chú ý, với 27% sinh viên đánh giá *khó* ở hai điểm này. Đặc biệt, 27% sinh viên đánh giá *rất khó* khi phải thực hiện chuyển động phù hợp khi thuyết trình. Tuy nhiên, số lượng sinh viên cho rằng hai việc này *dễ* cũng khá cao với 53% . Vấn đề "sử dụng cử chỉ tay phù hợp" cũng là một khó khăn với 53% sinh viên.

** Những khó khăn của sinh viên liên quan đến việc sử dụng ngôn ngữ*

Hầu hết sinh viên đều gặp khó khăn khi sử dụng ngôn ngữ trong bài thuyết trình của mình. 40% cho biết với câu hỏi "không có lỗi ngữ pháp" là *khó*, trong khi có 55 sinh viên (26%) đánh giá vấn đề này là *rất khó*. Tương tự, 111 người (53%) cho rằng việc "sử dụng từ vựng và cấu trúc phù hợp" là *khó*, 44 sinh viên (21%) cho biết rằng đây là nhiệm vụ *rất khó*. Tuy nhiên, cũng có một phần không nhỏ sinh viên cho rằng họ hầu như không gặp lỗi ngữ pháp khi sử dụng ngôn ngữ (34%) và sử dụng từ vựng và cấu trúc phù hợp (26%).

** Khó khăn của sinh viên trong việc quản lý thời gian*

Phần lớn sinh viên gặp khó khăn khi kiểm soát thời gian thuyết trình, với 8 sinh viên được hỏi cho rằng điều đó *rất khó* và 40% sinh viên cho rằng đây là nhiệm vụ *khó*. Có 55 sinh viên (26%) cho rằng thuyết trình trong thời gian cố định là *dễ*, trong khi chỉ có 27% cho rằng *rất dễ*. Nguyên nhân chính là do sinh viên gặp khó khăn trong việc nhớ nội dung bài thuyết trình, dẫn đến việc ngập ngừng trong khi thuyết trình để suy nghĩ và do vậy trình bày không suôn sẻ, mất nhiều thời gian hơn.

** Khó khăn của sinh viên trong việc xử lý các câu hỏi của khán giả*

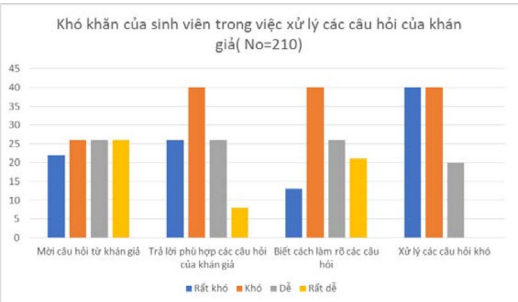

Với câu hỏi liên quan tới "xử lý các câu hỏi khó từ khán giả" tỷ lệ đánh giá *rất khó* và *khó* đều là 40% chỉ có 20% đánh giá là *rất dễ*. 13% và 40% tỷ lệ sinh viên được hỏi đánh giá nhiệm vụ "biết cách làm rõ câu hỏi" là *rất khó* và

khó trong khi 26% đánh giá là *dễ*. Về mặt "trả lời phù hợp với các câu hỏi", 26% tỉ lệ sinh viên cho rằng điều đó là *khó*, 40% đánh giá nó là *khó*. 8% tỉ lệ số người được hỏi nghĩ rằng nó *rất dễ*. Cuối cùng, mục dễ nhất là "mời câu hỏi từ khán giả", 26% là tỉ lệ sinh viên nghĩ rằng nhiệm vụ này là *dễ*, 26% đánh giá nhiệm vụ là *rất dễ*. 26% và 22% còn lại lần lượt chọn *rất khó* và *khó* cho nhiệm vụ này.

** Khó khăn của sinh viên trong việc đánh giá*

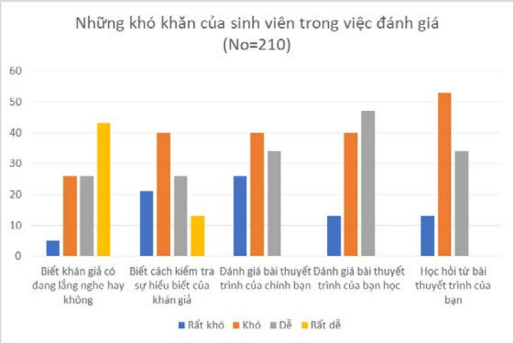

26% sinh viên được hỏi cho rằng vấn đề "biết khán giả có đang lắng nghe hay không" là *dễ* 43% đánh giá là *rất dễ* tuy nhiên 5% cho là *rất khó*. Vấn đề "biết cách kiểm tra sự hiểu biết của khán giả" được 26% sinh viên đánh giá là *dễ* và 13% đánh giá là *rất dễ* trong khi tỷ lệ đánh giá *khó* và *rất khó* lần lượt là 40% và 21%. Bên cạnh đó, 40% sinh viên được hỏi cho rằng "đánh giá bài thuyết trình của chính bạn" và "đánh giá bài thuyết trình của các bạn học" là *khó*, không có ai cho là *rất dễ*. Vấn đề được hỏi "học hỏi từ bài thuyết trình của chính bạn" cũng là một thách thức. Một tỷ lệ đáng kể sinh viên (13%) nghĩ rằng nó *rất khó*, trong khi 53% tỷ lệ sinh viên chọn mức độ *khó*. 34% trong số họ đánh giá nhiệm vụ này là *dễ*.

4.2. Đề xuất các giải pháp khắc phục

4.2.1 Đối với sinh viên

4.2.1.1. Nâng cao năng lực tiếng Anh

Sinh viên cần nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh, đặc biệt là vốn từ vựng và phát âm để mở rộng vốn từ vựng, ngữ pháp và nâng cao khả năng ngữ âm của mình.

4.2.1.2 Chuẩn bị cho bài thuyết trình

Sinh viên cần nghiên cứu tài liệu kỹ càng, xem xét, lên ý tưởng cho bài thuyết trình và chuẩn bị kĩ về nội dung thuyết trình cũng như các thiết bị phục vụ cho việc thuyết trình.

4.2.1.3 Luyện tập kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh

Sinh viên nên dành nhiều thời gian để tự luyện tập cách nói, cách truyền đạt nội dung thuyết trình cũng như luyện tập thuyết trình. Luyện tập sẽ giúp sinh viên cảm thấy chuẩn bị tốt hơn và do đó tự tin hơn, sinh viên sẽ ít do dự hơn và có thể ghi nhớ nội dung bài thuyết trình của mình tốt hơn, giúp sinh viên có thể nói tốt hơn, bớt phụ thuộc vào việc cầm giấy đọc hoặc sự hỗ trợ của các ghi chú. Thực hành cũng có thể giúp sinh viên tránh phải dịch từ ngôn ngữ mẹ đẻ của mình.

4.2.2. Đối với giảng viên

4.2.2.1. Trang bị kiến thức về ngôn ngữ cho sinh viên: Do hạn chế về năng lực ngôn ngữ nên một số sinh viên gặp nhiều khó khăn trong kỹ năng thuyết trình, vì vậy giảng viên nên cung cấp trước kiến thức ngôn ngữ cho sinh viên.

4.2.2.2. Xây dựng môi trường lớp học: Giảng viên nên khích lệ những sinh viên thuyết trình tốt để sinh viên có thêm động lực và sự tự tin khi thuyết trình, tạo

ra một môi trường học tập tích cực trong lớp học.

4.2.3. Đối với cơ sở đào tạo

4.2.3.1. Cơ sở vật chất và nguồn tài liệu:

Nhà trường cần tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên trong việc thuyết trình bằng tiếng Anh bằng việc cải thiện cơ sở vật chất, bao gồm:

- Tạo điều kiện cho sinh viên thực hành thuyết trình: Nhà trường tổ chức các buổi hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh cho sinh viên. Đồng thời, cung cấp phòng thực hành thuyết trình được trang bị các thiết bị và công nghệ hiện đại như máy chiếu, âm thanh tốt, màn hình lớn để sinh viên có thể tạo điều kiện cho việc thực hành và tăng cường kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh cho sinh viên.

- Mở rộng thư viện và tài liệu tiếng Anh: Nâng cao nguồn tài liệu tiếng Anh có sẵn trong thư viện của trường học bằng cách mở rộng bộ sưu tập sách và tài liệu tiếng Anh để sinh viên có thể tìm hiểu, nghiên cứu và sử dụng trong quá trình chuẩn bị và thuyết trình của mình.

4.2.3.2. Tổ chức hoạt động

- Tăng cường các hoạt động thuyết trình bằng tiếng Anh: Tổ chức các hoạt động như cuộc thi hoặc buổi thuyết trình dành riêng cho sinh viên để tăng cường kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh. Đây có thể là một cơ hội để sinh viên rèn kỹ năng, tự tin và nâng cao sự hiểu biết về ngôn ngữ tiếng Anh.

- Đặt yêu cầu nâng cao kỹ năng thuyết trình: Thiết lập yêu cầu nâng cao về kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh cho sinh viên, ví dụ như thuyết trình bằng tiếng Anh là một phần bắt buộc trong khóa học. Điều này sẽ thúc đẩy sinh viên tìm hiểu và nỗ lực rèn luyện kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh.

- Hỗ trợ và định hướng: Cung cấp hỗ trợ và định hướng cho sinh viên để giúp họ nâng cao khả năng thuyết trình bằng việc tổ chức các khóa đào tạo, buổi workshop hoặc tư vấn cá nhân. Điều này giúp sinh viên nhận được phản hồi và gợi ý cụ thể để cải thiện kỹ năng thuyết trình của mình.

- Khuyến khích tham gia các hoạt động ngoại khóa: Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, như các câu lạc bộ thuyết trình tiếng Anh, giúp sinh viên có cơ hội thực hành và trau dồi kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh thông qua việc giao tiếp và trao đổi với những người có cùng sở thích và mục tiêu.

V. Kết luận

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành tìm hiểu, phân tích, nghiên cứu, triển khai những phương pháp nghiên cứu phù hợp, hiệu quả nhằm tìm ra những yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh của sinh viên năm thứ ba chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh đồng thời đề xuất một vài giải pháp khắc phục phù hợp.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, sinh viên sư phạm còn gặp nhiều khó khăn trong việc thuyết trình bằng tiếng Anh. Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh của sinh viên sư phạm. Sinh viên muốn có được kỹ năng thuyết trình tốt cần phải tích cực, chủ động trong hoạt động rèn luyện của mình. Bên cạnh đó, giáo viên cũng có những ảnh hưởng nhất định tới việc nâng cao năng lực thuyết trình của sinh viên.

Ngoài ra, nhà trường cần tạo điều kiện, tổ chức các sân chơi để sinh viên có cơ hội để rèn luyện và thể hiện bản thân trong các hoạt động. Qua đây cũng có thể khẳng định, các hoạt động ngoài giờ, trong đó kỹ năng thuyết trình rất hữu ích và cần thiết đối với sinh viên; thông qua những buổi rèn luyện, các kỹ năng của sinh viên trong đó có kỹ năng thuyết bằng tiếng Anh sẽ được nâng cao lên đáng kể.

Tài liệu tham khảo:

[1]. Comfort, J. and Utley, D. (1996). *Effective Presentations,* Oxford University Press, USA.

[2]. Gufta, S. (2008). *Communication skills and functional grammar.* New Dehli: university Science Press.

[3]. H. Huntley (2007). *Teaching by Principles: An Interactive Approach to Language Pedagogy*. New York: Longman, Allyn & Bacon Publisher.

[4]. Lieu, DT. (2011). *Kỹ năng thuyết trình*, Đại học Kinh tế Quốc dân.

[5]. Byram, M. (2004), *Routledge Encyclopedia of Language Teaching and Learning*, Routledge.

FACTORS AFFECTING THE ENGLISH PRESENTATION SKILLS OF THIRD-YEAR STUDENTS MAJORING IN ENGLISH TEACHER EDUCATION, HONG DUC UNIVERSITY

Nguyen Thanh Minh[†], Nguyen Thi Quynh[†], Pham Thi Thu Hien[†], Nguyen Tung Chi[†], Cao Thi My Hanh[†]

Abstracts: *Presenting in English for students majoring in English Teacher Education - Hong Duc University is a skill that can open doors to numerous opportunities. In most specialized subjects, students are required to present fluently in English; However, the reality is that many students struggle to deliver effective presentations. This article aims to deeply analyze and find the factors that contribute to these challenges, and importantly, it proposes practical solutions and useful lessons that can significantly improve students' presentation skills. These solutions offer a hopeful path for students to effectively use their presentation skills to serve their academic work and future careers, thereby achieving optimal effectiveness based on their own knowledge background.*

Keywords*: presenting in English, English Teacher Education, solutions to overcome, presentation skills.*

[†] Faculty of Foreign Languages, Hong Duc University